UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54 /KH-SNN	*Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024 theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố

Căn cứ Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố, trong đó tại Phụ lục 07 về Quy định cơ chế hỗ trợ đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND Thành phố về giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của thành phố Hà Nội;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024 theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Nâng cao thu nhập cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn vùng nông thôn thành phố Hà Nội; phấn đấu sau khi kết thúc dự án có ít nhất 90% hộ tham gia dự án năm 2024 thoát nghèo, góp phần hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo của Thành phố.

- Lao động của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo vùng dự án nắm được kỹ thuật chăn nuôi bò sinh sản bằng việc thực hiện tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, đồng thời biết cách khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội trong vùng nhằm phát triển một cách bền vững, từng bước ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

- Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ thực hiện công tác giảm nghèo của vùng nông thôn thành phố Hà Nội.

1.2. Yêu cầu

- Kế hoạch được tuyên truyền, phổ biến đến các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo tham gia thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024 để chuẩn bị kinh phí đối ứng giống, vật tư, chuồng trại, lao động,… để tham gia; Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đến các Doanh

nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác; cộng đồng dân cư biết về 02 hình thức *"Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị"*, *"Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản theo cộng đồng"* và nếu có nhu cầu thì đăng ký tham gia 01 trong 02 hình thức hỗ trợ.

- Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và đối tượng hưởng lợi đúng quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố và các quy định hiện hành.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với UBND các huyện, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện và giám sát, đánh giá, đảm bảo thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, đúng quy định và đạt hiệu quả cao. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai kế hoạch để tổng hợp báo cáo Thành phố theo quy định.

2. Đối tượng, địa điểm và thời gian hỗ trợ

Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được UBND các huyện, thị xã rà soát đăng ký theo văn bản số 659/SNN-CCPTNT ngày 14/3/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(có danh sách gửi kèm)*.

- Địa bàn triển khai: 12 huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội *(gồm: Sơn Tây, Ba Vì, Chương Mỹ, Mê Linh, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thạch Thất, Thanh Oai, Thường Tín và Ứng Hòa)*.

- Thời gian: Năm 2024. Tuy nhiên do thời gian theo dõi các dự án/phương án hỗ trợ bò sinh sản là 18 tháng nên một số nội dung sẽ thực hiện kéo dài sang năm 2025 như: tổng kết mô hình, 1 phần chi cán bộ theo dõi mô hình, 1 phần hỗ trợ thức ăn chăn nuôi, tập huấn kỹ thuật lần 2, ….

3. Nội dung hỗ trợ

3.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị

** Điều kiện hỗ trợ:* Thực hiện theo quy định tại khoản 12 Điều 1 nghị đinh 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về sửa đổi , khoản 1 Điều 21 nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, cụ thể

- Dự án, kế hoạch liên kết phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án.

- Đơn vị chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hoặc biên bản hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

- Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia (Các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình *(gọi chung là dự án)* phát triển sản xuất phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực hỗ trợ thực hiện dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo).

* *Cơ chế hỗ trợ:* Thực hiện theo quy định tại khoản 2 mục III Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố.

- Chi hỗ trợ tư vấn xây dựng liên kết: Chủ trì liên kết được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết, chi phí khảo sát đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng hợp đồng liên kết, phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, phương án phát triển thị trường tối đa không quá 300 triệu đồng.

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, quản trị chuỗi giá trị, năng lực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Hỗ trợ 70% kinh phí mua Bò giống, thức ăn tinh, tảng đá liếm theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tối đa 03 chu kỳ sản xuất.

Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 50% tổng chi phí thực hiện một (01) kế hoạch liên kết.

* *Trách nhiệm chủ trì liên kết* (Doanh nghiệp, hợp tác xã):

- Có văn bản đăng ký tham gia làm chủ trì liên kết kèm theo hồ sơ năng lực *(Giấy đăng ký kinh doanh/hoạt động; báo cáo tài chính; hợp đồng tương trong 03 năm gần nhất, và các tài liệu khác có liên quan)* gửi về huyện *(qua phòng Kinh tế)*.

- Nộp hồ sơ Kế hoạch liên kết về Sở Nông nghiệp và PTNT *(qua Chi cục Phát triển nông thôn)* hoặc UBND huyện theo phân cấp phê duyệt hỗ trợ tại Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND Thành phố quy định về phân cấp phê duyệt hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chủ trì liên kết cam kết và có biện pháp nộp lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ trong trường hợp không thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt *(như bảo lãnh thực hiện hợp đồng với cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất)*.

- Hỗ trợ giống, vật tư thông qua các dịch vụ tập trung của hợp tác xã.

* *Phân cấp phê duyệt hỗ trợ Kế hoạch liên kết:* Thực hiện theo quy định của Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND thành phố Hà Nội quy định về phân cấp phê duyệt hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

* *Trình tự thực hiện và mẫu hồ sơ:* Thực hiện theo quy định tại các Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; và số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể như sau:

- Trường hợp dự án/kế hoạch liên kết do cấp Thành phố duyệt hỗ trợ: Thực hiện theo Quy trình hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh), (QT-46) tại mục 46

phần II Phụ lục 2 Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về việc phê duyệt, bãi bỏ Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội và số 754/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường; Khuyến nông; Thủy lợi; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội.

- Trường hợp dự án/kế hoạch liên kết do cấp huyện duyệt hỗ trợ: Thực hiện theo Quy trình hỗ trợ dự án liên kết (QT-01) tại mục 1 Phụ lục 2 Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3.2. Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản theo cộng đồng

* *Điều kiện hỗ trợ:* Thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 1 nghị đinh 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về sửa đổi , khoản 1 Điều 21 nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia (Các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình *(gọi chung là dự án)* phát triển sản xuất phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực hỗ trợ thực hiện dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo)

- Cộng đồng dân cư đề xuất dự án, phương án sản xuất, dịch vụ là nhóm hộ được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận; tổ hợp tác thành lập tự nguyện theo quy định của pháp luật; nhóm hộ do các tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện; nhóm hộ do Ban phát triển thôn làm đại diện hoặc nhóm hộ do người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

- Tổ, nhóm cộng đồng phải có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

- Hộ tham gia dự án, phương án sản xuất, dịch vụ phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và cam kết đảm bảo phần đối ứng thực hiện dự án, phương án.

* *Cơ chế hỗ trợ:* Thực hiện theo quy định tại khoản 2 mục IV Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố; điểm 2.1 khoản 2 mục II Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Thực hiện một số nội dung Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy

định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; một số nội dung Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố quy định cơ chế hỗ trợ đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố và hướng dẫn chi tiết, cụ thể điểm 6 phần II của văn bản số 3747/UBND/KTN ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp *(gọi tắt là Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024)*, cụ thể:

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật theo nhu cầu của các thành viên tổ nhóm, nâng cao năng lực quản lý và vận hành tổ nhóm.

- Hỗ trợ 70% kinh phí mua giống Bò sinh sản; thức ăn chăn nuôi, tảng đá liếm theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình tư vấn, hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi có kết quả.

- Hỗ trợ tổ chức đi thực tế học tập các dự án có hiệu quả giữa các địa phương.

- Hỗ trợ xây dựng và quản lý dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

Hỗ trợ tối đa không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn vùng nông thôn thuộc phạm vi Thành phố.

** Trách nhiệm của đại diện tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư:* Có văn bản đăng ký tham gia gửi về huyện *(qua phòng Kinh tế)*.

** Trình tự thực hiện:* Thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 *(Thay đổi trong trường hợp có văn bản khác của cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế).*

3.3. Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản theo nhiệm vụ

** Điều kiện hỗ trợ:*

- Sau tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ quan, đơn vị được giao vốn có văn bản gửi đến UBND huyện, xã để thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển sản

xuất cộng đồng trên các phương tiện truyền thông hoặc trên trang điện tử, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị nhưng không huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác hoặc không có đề xuất từ cộng đồng dân cư thì các đối tượng được hỗ trợ chuyển sang thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

- Tối thiểu 70% phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước phải được dùng để hỗ trợ các hoạt động phát triển sản xuất liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất của người dân.

* *Cơ chế hỗ trợ:* Thực hiện theo quy định tại khoản 2 mục V Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố; điểm 3.1 khoản 3 mục II Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật cho đối tượng tham gia dự án.

- Hỗ trợ 70% kinh phí mua giống Bò sinh sản; thức ăn chăn nuôi, tảng đá liếm theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hỗ trợ cán bộ chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật.

- Hỗ trợ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, ...

Hỗ trợ kinh phí thực hiện một (01) dự án tối đa không quá ba (03) tỷ đồng.

* Phương thức thực hiện: Thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

4. Cách thức lựa chọn các hình thức hỗ trợ

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác; cộng đồng dân cư lựa chọn 01 trong 02 hình thức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản theo cộng đồng

- Sau tối đa 30 ngày kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản triển khai đến UBND huyện, xã để thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng nhưng không huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác hoặc không có đề xuất từ cộng đồng dân cư thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xem xét các đối tượng được hỗ trợ chuyển sang thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

III. ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO KẾ HOẠCH VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Đơn vị được giao Kế hoạch: Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội;

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Thành phố và vốn đối ứng của các hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo trong 36 tháng tham gia Dự án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội

- Ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thông báo công khai Kế hoạch *(kèm theo Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 06/12/2023; Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; danh sách số lượng hộ đăng ký tham gia Dự án giảm nghèo và dự kiến số lượng Dự án tham gia)* trong vòng 30 ngày trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang điện tử; đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong vòng 30 ngày. Phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã triển khai thông báo công khai Kế hoạch trên địa bàn.

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ theo đúng quy định. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố.

2. Đề nghị UBND cấp Huyện, cấp xã

- Thông báo công khai Kế hoạch này *(kèm theo Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 06/12/2023; Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; danh sách số lượng hộ đăng ký tham gia Dự án giảm nghèo và dự kiến số lượng Dự án tham gia);* trong thời gian 30 ngày trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang điện tử cấp huyện, cấp xã; đồng thời tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tại nhà văn hóa thôn/tổ dân phố,… để các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác; cộng đồng dân cư được biết và đăng ký tham gia dự án theo 02 hình thức *"Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị"* và *"Hỗ trợ phát triển sản xuất bò sinh sản theo cộng đồng"*. Ngay sau khi kết thúc thời gian thông báo công khai và niêm yết theo quy định; UBND cấp xã gửi báo cáo về UBND cấp Huyện tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả đăng ký tham gia Dự án của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác; cộng đồng dân cư.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn, các xã và các đơn vị liên quan phối hợp với đơn vị được Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn giao nhiệm vụ, giao vốn tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ, theo dõi, giám sát trong suốt quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Đồng thời kiểm tra, rà soát, xác nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện tham gia dự án theo quy định./.

3. Đối với các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách *(Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng).*

- Tự nguyện tham gia dự án và cam kết thực hiện đúng các quy định về sử dụng kinh phí Nhà nước, quy trình sản xuất của Nhà nước. Cam kết chưa được nhận hỗ trợ bò sinh sản từ nguồn ngân sách Nhà nước.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đối ứng để chăn nuôi: 30% kinh phí đối ứng Giống, thức ăn chăn nuôi tinh; chuồng trại, lao động, trang thiết bị phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024 theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội./.

Nơi nhận:
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, PTNT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đình Hoa